*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ NỘI THẤT DẦU KHÍ

NĂM 2013

1. Thông tin chung
2. *Thông tin khái quát*
* Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ NỘI THẤT DẦU KHÍ
* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103467702
* Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VN
* Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000
* Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Bảo Anh, 62 Trần Thái Tông, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội.
* Số điện thoại: 04 62811820
* Số fax: 04 62693765
* Website: pvcid.vn
* Mã cổ phiếu (nếu có): PID
1. *Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty cổ Phần trang trí Nội thất Dầu khí( PVC-ID) tiền tiền thân là Công ty CP phát triển Thành Đông được thành lập ngày 26/02/2009. Theo giấy đăng ký kinh doanh thì vốn điều lệ đăng ký của Công ty là 50 tỷ đồng, tuy nhiên đến ngày 31/12/2013, vốn điều lệ của Công ty thực góp là 40 tỷ đồng.

Các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty ngay từ khi thành lập: Thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, cung cấp các sản phẩm nội thất văn phòng và gia đình…

Ngày 13/9/2012, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp quyết định Niêm yết số 353/QĐ- SGDCKHN cho phép Công ty Cổ Phần Trang trí Nội Thất Dầu khí niêm yết cổ Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 22/11/2012 cổ phiếu PVC-ID đã chính thức giao dịch với mã chứng khoán PID.

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà nội cấp lần đầu vào ngày 26 tháng 2 năm 2009, được sửa đổi bổ sung lần thứ 11 ngày 19 tháng 12 năm 2012 với Mã số doanh nghiệp là 0103467702.

1. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*
* Ngành nghề kinh doanh:

Tư vấn, thiết kế, thi công nội thất

Bán lẻ nội thất

Sản xuất, gia công thiết bị nội thất

* Địa bàn kinh doanh:

 Đối với hoạt động thi công xây lắp và tư vấn thiết kế Công ty hoạt động trên các địa bàn: Hà Nội, Hải phòng, Thanh Hóa, Vũng Áng- Quảng Trạch, Nghệ An, Lào. Trong đó địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm tỷ trọng doanh thu lớn là địa bàn Hà Nội.

 Showroom nội thất: địa bàn hoạt động chính là Hà Nội ( Showroom Mê linh Plaza, Vincom Long Biên và Royal City).

1. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*
* Mô hình quản trị.

Mô hình quản trị của Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng, nhà máy sản xuất, các gian hàng bán lẻ nội thất.

* Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty cổ Phần trang trí Nội thất Dầu khí được tổ chức và hoạt động theo luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005, các luật khác và điều lệ của Công ty cổ Phần trang trí Nội thất Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

 Kể từ khi thành lập cho đến nay, Công ty cổ phần trang trí Nội thất Dầu khí đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, với Chi nhánh Nhà máy hạch toán phụ thuộc.



Chi nhánh nhà máy;

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên Doanh nghiệp | Địa chỉ | Quan hệ | Lĩnh vực kinh doanh chính | Vốn góp của Công ty | Chiếm tỷ lệ |
| - Chi nhánh Công ty Cổ phần trang trí Nội thất Dầu khí | Đội 6, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội | Chi nhánh | Sản xuất đồ nội thất | 3.164.640.788 | 100% |

1. *Định hướng phát triển năm 2014*
* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
* Xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm thông qua việc xây dựng hệ thống chi nhánh và các kênh phân phối
* Thực hiện gia công sản phẩm cho các công ty lớn, chủ động sản xuất các thiết bị nội thất cho các công trình, dự án, chủ động trong hoạt động dự án.
* Đẩy mạnh việc hợp tác, tìm kiếm các nhà cung cấp có uy tín.
* Tập trung phát triển nguồn nhân lực về chiều sâu, tăng cường hiệu quả làm việc, giảm chi phí quản lý, cắt giảm cấp quản lý trung gian, tăng cường điều hành trực tiếp.
* Xây dựng thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và chất lượng quản lý.
* Các mục tiêu phát triển trung và dài hạn.

Dựa trên nền tảng sẵn có, tập trung đầu tư chiều sâu, bài bản vào thế mạnh thương mại, nhu cầu cung ứng các gói sản phẩm dịch vụ phù hợp.

* Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty đảm bảo rằng vấn đề trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng là phần gắn liền với hệ thống quản lý và văn hóa của Doanh Nghiệp.

1. *Các rủi ro:*
* Tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn trong giai đoạn khó khăn. Kinh tế tiếp tục suy giảm, đầu tư của xã hội giảm mạnh, tín dụng bị siết chặt, thị trường bất động sản đóng băng… dẫn đến thị trường xây dựng bị thu hẹp, đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
1. Tình hình hoạt động trong năm 2013
2. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*
* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và trong sự cạnh tranh quyết liệt của các Doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nghề.Ban lãnh đạo và tập thể PVC- ID đã nỗ lực hết sức để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, tuy nhiên đã không hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

+ Tổng doanh thu thuần đạt: 9.242.356.985 (VND)

+ Tổng lợi nhuận trước thuế : (14.464.644.613) (VND)

# Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Thực hiện 2013 | Tỷ lệ hoàn thành 2013 |
| 1 | Giá trị sản lượng thực hiện | Tỷ đồng | 50,6 | 63 | 20,5 | 42,86% |
| 2 | Giá trị Doanh thu  | Tỷ đồng | 32,4 | 60 | 9,229 | 15,4% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | (4,68) | 2,98 | (14,4) |  |

 Doanh thu và lợi nhuận đều không đạt so với kế hoạch đề ra. Do tình hình kinh tế khó khăn, Công ty không có nguồn việc mới nên sản lượng và Doanh thu của Công ty bị giảm, trong khi đó khối lượng dở dang và công nợ rất lớn.

1. *Tổ chức và nhân sự*

Danh sách Ban điều hành:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Danh sách | Chức vụ |
| 1 | Vũ Hoàng Phương | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Trần Trọng Nghĩa |  Tổng Giám đốc |
| 3 | Nguyễn Quốc Tuấn |  Phó Giám đốc |

* Tóm tắt lý lịch:

Ông TRẦN TRỌNG NGHĨA

Giới tính : Nam Ngày sinh: 25/4/1975

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Triệu Phong, Quảng Trị

Địa chỉ thường trú: Số 5A1 – Trần Hưng Đạo – TP Hải Dương

Điện thoại cơ quan: 04 62811820

Số CMND: 142364071 do CA Hải Dương cấp ngày 19/4/2004.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Giám đốc

Chức vụ hiện nay đang nắm ở tổ chức khác: Không

Tổ chức do cá nhân đại diện sở hữu cổ phần: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Ông NGUYỄN QUỐC TUẤN

Giới tính: Nam Ngày sinh: 01/11/1982

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: TP Hải Dương – Tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: P 409-C4 Tô Hiệu – Nghĩa Tân – Cầu Giấy – Hà Nội

Số CMND: 012919876 do CA Hà Nội cấp ngày 29/9/2011

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Công nghệ Thông tin

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Tổ chức do cá nhân đại diện sở hữu cổ phần: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

* Số lượng cán bộ, nhân viên.

Quy chế trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện thanh toán đúng kỳ hạn.

Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất.

Tổng số lao động bình quân trong năm là 42 người, thu nhập bình quân là 5,2 triệu /người/tháng.

* Nhân sự.
* Đang từng bước kiện toàn bộ máy, về cơ bản đã giải quyết gần hết số lao động dư thừa, tập trung đào tạo nâng cao hiệu quả làm việc.
* Tăng cường các công việc kiêm nghiệm cho từng chức danh.
1. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*
* Tổng giá trị đầu tư năm 2013 là: 20,5 tỷ trong đó;
* Dự án Tổng Công ty Du lịch: 2,4 tỷ
* Công ty CP phát triển Đô thị Nam Hà Nội: 1,9 tỷ
* Dự án PVI: 16,2 tỷ
1. *Tình hình tài chính*
2. Tình hình tài chính

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Năm 2012 | Năm 2013 | % tăng giảm |
| Tổng giá trị tài sảnDoanh thu thuầnLợi nhuận từ hoạt động kinh doanhLợi nhuận trước thuếLợi nhuận sau thuếTỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ VĐL | 47.093.220.88632.317.268.641(4.670.916.598)(4.689.320.229)(4.689.320.229) | 45.222.928.6269.242.356.985(14.125.926.109)(14.464.644.613)(14.464.644.613) | 3,97%71,4%-202,42%-208,46%-208,46% |

1. *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Các chỉ tiêu | Năm 2012 | Năm 2013 | Ghi chú |
| 1. *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán*
* Hệ số thanh toán ngắn hạn:

TSLĐ/Nợ ngắn hạn* Hệ số thanh toán nhanh:

TSLĐ - Hàng tồn khoNợ ngắn hạn | 3,867 lần2,8 lần | 1,79 lần1,19 lần |  |
| 1. *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn*
* Hệ số Nợ/Tổng tài sản
* Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu
 | 23,64%27,83% | 52%59% |  |
| 1. *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động*
* Vòng quay hàng tồn kho:

Giá vốn hàng bánHàng tồn kho bình quân* Doanh thu thuần/Tổng tài sản
 | 4,74 lần68,6% | 0,76 lần20% |  |
| 1. *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời*
* Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần
* Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu
* Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản
* Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần
 |  |  |  |

1. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*
2. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu: 4.000.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 4.000.000 cổ phiếu

* Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 2.517.866 cổ phiếu
* Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 1.482.134 cổ phiếu
1. Cơ cấu cổ đông:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Cổ đông | Tỷ lệ góp vốn (%) | Số lượng cổ phần nắm giữ |
| 1 | Tổ chức Trong đó:Tổ chức nước ngoàiTổ chức việt NamCá nhânTrong đó:Cá nhân nước ngoàiCá nhân trong nước |  | 2.798.7002.798.7001.201.3001.5001.199.800 |
| 2 | Phân loại khácCổ đông lớn sở hữu từ 5% cổ phần trở lên | 9,8% | 392.768 |

1. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc
2. *Phân tích tổng quan về tình hình hoạt động của Công ty:*

Năm 2013 là năm ghi nhận nhiều biến động của thị trường, kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục không ổn định trước những diễn biến không thuận lợi của tình hình kinh tế, đầu tư của xã hội giảm mạnh, tín dụng bị siết chặt, thị trường bất động sản đóng băng… dẫn đến thị trường xây dựng bị thu hẹp là nguyên nhân dẫn đến việc không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Dự đoán được điều này Ban giám đốc Công ty đã xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế là công tác tái cấu trúc nhằm tăng nội lực cho đơn vị, đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy, tiết giảm chi phí một cách tối ưu nhất để có thể tồn tại và phát triển trong thời điểm khó khăn như hiện nay.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã đưa ra nhiều định hướng chiến lược quan trọng cho hoạt động SXKD của PVC-ID với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Một trong những chủ trương quan trọng là tập chung vào các dự án, các công trình có khả năng thu hồi vốn cao, tài chính tốt, không triển khai dàn trải. Tập chung vào các lĩnh vực là thế mạnh của đơn vị như thiết kế, Kinh doanh bán lẻ nội thất…Đồng thời cơ cấu lại nguồn vốn, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tại các dự án đã triển khai.

1. *Tình hình tài chính*
2. Tình hình tài sản

Tổng tài sản đầu kỳ: 47.093.220.886 đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 43.056.167.835 đồng, tài sản dài hạn là: 4.037.053.051 đồng.

Tổng tài sản cuối kỳ: 45.222.928.626 đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 42.561.225.415 đồng, tài sản dài hạn là: 2.661.703.211 đồng.

Các khoản nợ phải thu bị khách hàng nợ đọng kéo dài , mặc dù Công ty rất cố gắng bằng mọi biện pháp để thu hồi công nợ nhưng hiện tại các đơn vị cũng bị kẹt vốn nên chưa giải ngân ra được.Việc này ảnh hưởng đến việc sử dụng vốn, tình hình hoạt động kinh doanh cũng như lợi nhuận của Công ty.

1. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả đầu kỳ là: 11.133.844.046 đồng, cuối kỳ là: 23.728.196.399 đồng

Hiện tại Công ty không có nợ phải trả xấu, chưa phải đi vay.Hầu hết vốn hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian qua là sử dụng vốn của Công ty.

1. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

+ Hoàn thiện mô hình tổ chức và tái cấu trúc toàn Công ty.

+ Bổ sung điều chuyển lao động giữa các phòng ban phù hợp với mô hình tổ chức quản lý trực tiếp sau khi tái cấu trúc và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Quy trình quản lý được rà soát, sửa đổi và làm mới phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của toàn Công ty sau khi tái cấu trúc. Đảm bảo yếu tố linh hoạt, gọn nhẹ.

+ Thực hiện tốt công tác đào tạo đáp ứng được sự phát triển của Công ty.

1. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Đảm bảo an toàn trong các mặt hoạt động, tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động, tránh các rủi ro, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ gây rủi ro để có biện pháp, giải pháp phòng ngừa.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc sắp xếp, đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp, tập trung đầu tư vào các lĩnh vực có khả năng thu hồi vốn cao như thị trường bán lẻ hàng nội thất tại các showroom, nâng cao chất lượng dịch vụ, đón đầu sự phục hồi của nền kinh tế. Xây dựng thương hiệu bán lẻ cùng hệ thống showroom và đội ngũ nhân viên bán hàng chuyên nghiệp.

- Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và linh động với khung cán bộ chủ chốt có trình độ quản lý và chuyên môn cao.

- Phát huy các kết quả đã đạt được, từng bước tiếp tục cắt giảm chi phí trong mọi hoạt động, đảm bảo hiệu quả SXKD ở mức cao nhất., tỷ lệ cổ tức đạt từ 10-15% và có tích lũy để mở rộng đầu tư sản xuất.

1. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* Không có
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty
3. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Với mục tiêu xây dựng và phát triển PVCID thành một thương hiệu trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ, xây lắp nội thất, Hội đồng quản trị PVCID luôn quan tâm tới công tác dự báo, hoạch định chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn phát triển, phù hợp với quy mô hoạt động của đơn vị. Chính vì xác định được năm 2014 là một năm tiếp tục đầy những những thách thức và khó khăn, Hội đồng quản trị đã tập trung nghiên cứu thực hiện tái cấu trúc bộ máy, nhân sự cho phù hợp với từng thời điểm. Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường niên và bất thường theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, đồng thời, cũng thường xuyên sát cánh, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác kinh doanh, công tác thi công, xây dựng các công trình, dự án nhằm hoàn thành và bàn giao đúng tiến độ, đạt chất lượng.

Trong năm qua, các thành viên Hội đồng quản trị cũng đã nỗ lực hết mình, lấy lợi ích của Công ty, lợi ích của cổ đông làm trách nhiệm của mình. Được Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó trọng trách, Hội đồng quản trị PVCID đã chủ động, linh hoạt, chỉ đạo và cùng Ban Giám đốc Công ty từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, cố gắng hướng PVCID tới sự tăng trưởng ổn định, bền vững và an toàn.

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý nói chung. Trong bối cảnh kinh tế chung của thị trường, mặc dù không đạt kế hoạch như chỉ tiêu đề ra, song Ban Giám đốc Công ty đã rất cố gắng, từng bước tháo gỡ những khó khăn, duy trì bộ máy hoạt động, xây dựng lại kế hoạch phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty cũng như của thị trường nhằm từng bước phát triển ổn định và bền vững.

1. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Trong thời gian tới tiếp tục định hướng Công ty theo sát tình hình thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động sản xuất chính ổn định; đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá trị thương hiệu; mạnh dạn cắt giảm những hoạt động không hiệu quả, từng bước xây dựng nền tảng cốt lõi của doanh nghiệp. Các hoạt động cơ bản sẽ phục vụ nền tảng cốt lõi nhằm tiến tới sự phát triển ổn định và dài lâu.

1. Quản trị công ty
2. *Hội đồng quản trị*
3. *Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thành viên HĐQT | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết | Hình thức | Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các Cty khác |
| 1 | Vũ Hoàng Phương | Chủ tịch HĐQT | 30% | Thành viên điều hành | Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ Phần xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 2 | Trịnh Đại | Ủy viên  | 0,5% | Thành viên không điều hành | 1 |
| 3 | Bùi Vĩnh Long | Ủy viên | 3% | Thành viên không điều hành | 1 |
| 4 | Phan Quốc Vinh | Ủy viên | 2,5% | Thành viên không điều hành | 1 |
| 5 | Phạm Tiến Đạt | ủy viên | 20% | Thành viên không điều hành | Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ Phần xây lắp Dầu khí Việt Nam |

1. *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị họp định kỳ để tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra phương hướng kế hoạch cho thời gian tới. HĐQT hiện nay có 08 thành viên. Mỗi nhiệm kỳ của từng thành viên là 05 năm. Chủ tịch HĐQT do HĐQT đứng ra bầu.

 Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Giám sát các hoạt động điều hành của Giám đốc để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, theo đúng định hướng, nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

 Năm 2013 HĐQT Công ty có 05 cuộc họp. Nội dung và kết quả cuộc họp thể hiện ở các biên bản sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Số biên bản | Ngày | Nội dung |
| 1 | 100/BB-TTNTDK-HĐQT | 24/05/2013 | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2013 |
| 2 | 161/BB-TTNTDK | 19/07/2013 | Đại hội cổ đông thông qua quy chế làm việc của đại hội |
| 3 | 169/BB-TTNTDK | 01/08/2013 | Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 |
| 4 | 178/BB-TTNTDK-HĐQT | 20/08/2013 | Bầu củ ông Vũ Hoàng Phương làm chủ tịch HĐQT |
| 5 | 234/BB-TTNTDK-HĐQT | 29/10/2013 | Thông qua yêu cầu phát hành bảo lãnh gói thầu |

1. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.*

Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành vẫn duy trì chế độ họp thường kỳ, đều nắm được tình hình hoạt động của Công ty.

1. *Ban Kiểm soát*
2. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:*

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty họp ngày 19 tháng 7 năm 2013 Ông Nguyễn Tử Long thanh mặt đoàn chủ tịch đọc bản quy chế làm việc của đại hội. Danh sách ban kiểm soát hiện thời.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
| 1 | Lê Công Huân | Trưởng ban kiểm soát | 0,012% |
| 2 | Đặng Trường Sơn | Thành viên | 0,025% |
| 3 | Nguyễn Tử Long | Thành viên | 1,83% |

1. *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã tiến hành họp 02 lần và phân công cho các thành viên thực hiện các nhiệm vụ của Ban bao gồm:

* + Tham gia và có ý kiến đối với các nội dung tại cuộc họp của Hội đồng quản trị;
	+ Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng, năm;
	+ Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
	+ Kiến nghị biện pháp cải tiến, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
	+ Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
	+ Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
1. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*
2. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Thù lao ( VNĐ) |
| 1 | Vũ Hoàng Phương | Chủ tịch HĐQT  | 76.295.652 |
| 2 | Trần Trọng Nghĩa | Giám đốc | 235.284.506 |
| 3 | Nguyễn Quốc Tuấn | Phó giám đốc - Ủy viên | 76.644.119 |
| 4 | Nguyễn Ngọc Triều Dương | Phó giám đốc- Ủy viên | 114.622.462 |
| 5 | Trịnh Đại | Ủy viên  | 24.000.000 |
| 6 | Bùi Vĩnh Long | Ủy viên | 24.000.000 |
| 7 | Phan Quốc Vinh | Ủy viên | 24.000.000 |
| 8 | Phạm Tiến Đạt | Ủy viên | 24.000.000 |
| 9 | Lê Công Huân | Trưởng ban kiểm soát |  |
| 10 | Đặng Trường Sơn | Thành viên BKS | 50.819.583 |
| 11 | Nguyễn Tử Long | Thành viên BKS | 65.096.422 |
|  | Cộng |  | 714.762.744 |

1. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.* Không có
2. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:*Không có
3. *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đã đáp ứng được nhu cầu quản lý, quản trị, điều hành của Ban giám đốc, và đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị với bộ máy điều hành.

1. Báo cáo tài chính
2. *Ý kiến kiểm toán*

|  |  |
| --- | --- |
|  | GIÁM ĐỐC CÔNG TY |